

Số: 43 /2025/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 29 tháng 4 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định cụ thể về khoảng cách, địa bàn làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 68/TTr-SGD&ĐT ngày 23 tháng 4 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định cụ thể về khoảng cách, địa bàn làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này Quy định cụ thể địa bàn làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về trong ngày và Quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

## 2. Đối tượng áp dụng:

a) Học sinh bán trú học tại cơ sở giáo dục phổ thông; học viên bán trú học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; học sinh dân tộc nội trú học tại trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

### **Điều 2. Quy định cụ thể địa bàn làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về trong ngày**

1. Khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày cho học sinh:

a) Khoảng cách xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đối với học sinh tiểu học từ 04 km trở lên; học sinh, học viên trung học cơ sở từ 07 km trở lên; học sinh, học viên trung học phổ thông từ 10 km trở lên.

b) Trường hợp đặc biệt khoảng cách nhỏ hơn quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này thì căn cứ xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về khu vực, địa bàn mà học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, vùng sạt lở đất, đá.

2. Địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày là các xã khu vực III, khu vực II và xã khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Các xã, thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện theo quy định hiện hành và các văn bản bổ sung, sửa đổi (nếu có) của cấp có thẩm quyền.

### **Điều 3. Quy định cụ thể danh mục trang đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú**

1. Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn, chiếu, đệm, gối, ô gấp, ghế nhựa và các đồ dùng cá nhân khác.

2. Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút, tẩy, bộ com pa, thước đo độ, thước kẻ, hồ dán, giấy màu thủ công, bìa bọc đóng vở học sinh.

### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 5 năm 2025. bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 132/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân

dân tỉnh Lào Cai về việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*Noi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 4 Quyết định;
- Sở Tư pháp; Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, các CV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khanh

HQKhanh